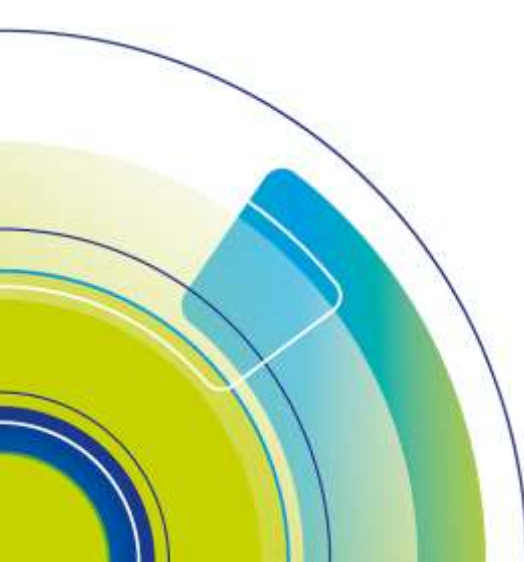




# Cập nhật **FPT – MUA**

**Ngày 26/08/2022**



## Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 327

[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

## Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị

**MUA**

**HSX: FPT**

**Công nghệ**

Giá mục tiêu (VND) **98.273**

Giá hiện tại (VND) **86.300**

Tỷ lệ tăng giá 13,9%

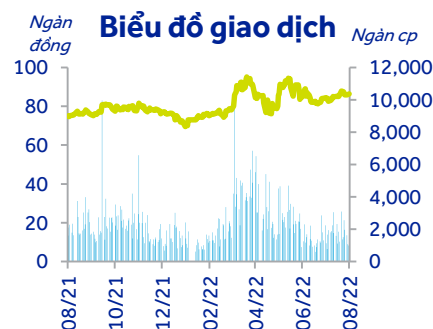
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,3%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **16,2%**

### Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	14,9	2,2	0,7	15,1
Tương đối	28,5	-6,3	-1,7	15,2

Nguồn: Bloomberg



### Cơ cấu sở hữu

Ô. Trương Gia Bình (CT HĐQT)	7,0%
SCIC	5,8%
Macquarie Group	4,7%

### Thống kê

Mã Bloomberg	25/08/22
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	FPT VN 70.000-99.083
SL lưu hành (triệu cp)	1.097
Vốn hóa (tỷ đồng)	95.661
Vốn hóa (triệu USD)	4.065
Room khối ngoại còn lại (%)	0,0
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	84,4
KLGD TB 3 tháng (cp)	1.995.197
VND/USD	23.530
Index: VNIndex / HNX	1282,5/299,5

## CTCP FPT (FPT VN)

Công ty ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ trong 6T2022 với mức tăng gần 30% của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực trong sáu tháng cuối năm. Chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA** cho FPT với giá mục tiêu **98.273 đ/cp**.

FPT công bố doanh thu thuần 6T2022 đạt 19.826 tỷ đồng, tăng 22,2% n/n và LNTT đạt 3.637 tỷ đồng, tăng 23,9% n/n.

### KQKD 6T2022 của FPT:

Hoạt động	Doanh thu (tỷ đồng)	Tăng trưởng d.thu (% n/n)	LNTT (tỷ đồng)	Tăng trưởng LNTT (% n/n)
Gia công phần mềm (dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài)	8.622	29,0%	1.367	28,9%
Dịch vụ CNTT trong nước	2.732	10,9%	225	2,7%
Dịch vụ viễn thông	6.727	15,0%	1.288	20,6%
Quảng cáo trực tuyến	350	25,5%	157	22,4%
Giáo dục, đầu tư & khác	2.087	50,0%	2.488	12,5%
<i>Loại trừ hợp nhất</i>	<i>692</i>		<i>1.889</i>	
<b>Tổng</b>	<b>19.826</b>	<b>22,2%</b>	<b>3.637</b>	<b>23,9%</b>

Nguồn: FPT

Mảng **Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài** ghi nhận doanh thu tăng 29% và lợi nhuận trước thuế (LNTT) tăng 28,9% n/n, với biên LNTT đạt 15,9%, không đổi so với 6T2021. Hầu hết các thị trường ghi nhận mức tăng trưởng cao như Mỹ (+48,4%), châu Á-TBD (+55,5%), châu Âu (24,2%). Với tỷ trọng đóng góp tăng dần trong cơ cấu doanh thu của hoạt động này, thị trường Mỹ ngày càng rút ngắn khoảng cách với thị trường lớn nhất là Nhật Bản (tỷ trọng 39%). Doanh thu từ thị trường Nhật Bản tăng 8,4% n/n do bị ảnh hưởng bởi đồng JPY giảm giá sâu mặc dù doanh thu tính bằng đồng JPY tăng 17,8%. FPT đã áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro và đàm phán với khách hàng để điều chỉnh giá dịch vụ nhằm giảm thiểu những tác động này. Trong sáu tháng cuối năm, mảng này được kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng cao ở mức hai con số nhờ doanh thu kỳ mới tăng 40% n/n, đạt 11.681 tỷ đồng. Trong khi doanh thu kỳ mới của thị trường Mỹ không đổi, thị trường Nhật Bản đã có cải thiện đáng kể về doanh thu kỳ mới trong quý 2 sau khi tăng trưởng chậm lại đáng kể do COVID-19.

	2020	2021	2022F	2023F	2024F
DT thuần (tỷ đồng)	29.830	35.657	43.003	51.024	60.387
<i>Tăng trưởng</i>	<i>7,6%</i>	<i>19,5%</i>	<i>20,6%</i>	<i>18,7%</i>	<i>18,3%</i>
EBITDA (tỷ đồng)	6.038	6.665	8.289	9.794	11.644
<i>Biên EBITDA</i>	<i>20,2%</i>	<i>18,7%</i>	<i>19,3%</i>	<i>19,2%</i>	<i>19,3%</i>
LN ròng (tỷ đồng)	3.538	4.338	5.565	6.706	8.131
<i>Tăng trưởng LN</i>	<i>12,8%</i>	<i>22,6%</i>	<i>28,3%</i>	<i>20,5%</i>	<i>21,3%</i>
EPS (hiệu chỉnh, VND)	2.983	3.619	4.617	5.535	6.678
<i>Tăng trưởng</i>	<i>12,2%</i>	<i>21,3%</i>	<i>27,6%</i>	<i>19,9%</i>	<i>20,7%</i>
ROE	23,8%	25,8%	28,3%	28,4%	28,1%
ROA	9,4%	9,1%	10,0%	11,6%	13,7%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,7	-0,9	-0,7	-0,9	-1,1
EV/EBITDA (x)	12,0	10,8	8,7	7,4	6,2
P/E (x)	28,9	23,8	18,7	15,6	12,9
P/B (x)	4,3	4,4	4,4	3,7	3,0
Cổ tức (đồng)	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
Suất sinh lợi cổ tức	2,3%	2,3%	2,3%	2,3%	2,3%

Doanh thu dịch vụ chuyển đổi số (DX) tăng 64,6% n/n, chiếm hơn 40% doanh thu của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài trong 6T2022, từ mức ~32% trong 6T2021. FPT nhấn mạnh vào các công nghệ như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI)/phân tích dữ liệu, low code, v.v. Công ty sẽ tiếp tục tham gia vào quá trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp/tổ chức trên toàn thế giới và thúc đẩy doanh thu của các dịch vụ này trong bối cảnh chi tiêu cho DX trên thế giới được dự báo tăng trưởng đầy hứa hẹn trong những năm tới. Theo FPT, chi tiêu DX toàn cầu được dự báo sẽ tăng tốc với tốc độ tăng trưởng kép bình quân (CAGR) là 16,6% trong giai đoạn 2022-2025.

Hoạt động **dịch vụ CNTT trong nước** ghi nhận doanh thu tăng 10,9% và LNTT tăng 2,7% n/n trong 6T2022, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng của chúng tôi. Kết quả này là do khu vực ngân hàng và bất động sản tăng trưởng chậm trong 6T2022 do tình hình tăng trưởng tín dụng hạn chế. Doanh thu các sản phẩm/giải pháp Made-by-FPT tăng 51,6% đạt 406 tỷ đồng, đóng góp 15,4% doanh thu toàn mảng. Các sản phẩm/giải pháp này có thể đạt biên LNTT hai chữ số cao trong giai đoạn ổn định mặc dù vẫn ở mức thấp trong giai đoạn đầu.

FPT kỳ vọng triển vọng tốt hơn cho mảng dịch vụ CNTT trong nước trong nửa cuối năm nhờ khu vực công. Thị trường CNTT trong nước năm 2021 chứng kiến hoạt động chuyển đổi số diễn ra sôi nổi hơn không những từ các doanh nghiệp trong nước mà cả khu vực chính phủ. Nhiều tỉnh đã dành 1-1,5% ngân sách trung hạn (tương đương khoảng 150-300 tỷ đồng/năm; thời hạn 2-3 năm) cho chuyển đổi số. FPT sẽ tập trung vào các hợp đồng giá trị 1.000 tỷ đồng, 500 tỷ đồng và 300 tỷ đồng trong ba năm.

Doanh thu và LNTT của mảng **dịch vụ viễn thông** trong 6T2022 lần lượt tăng 15% và 20,6% n/n, đạt 6.727 tỷ đồng và 1.288 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu của dịch vụ băng thông rộng tăng 8,2% n/n trong khi các hoạt động khác tăng 24% n/n. Biên LNTT của toàn bộ mảng dịch vụ viễn thông đạt 19,2% so với 18,3% trong 6T2021 nhờ tăng trưởng lợi nhuận của dịch vụ Pay TV. Dịch vụ này tăng trưởng doanh thu 24% trong 6T2022 và có biên LNTT 13%, có thể tăng lên 15% sau khi tăng quảng cáo và nội dung phát sóng.

**Hoạt động giáo dục** tiếp tục tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ 42%, đạt 1.935 tỷ đồng trong 6T2022.

Tăng trưởng từ doanh thu tài chính và lợi nhuận từ công ty liên kết tiếp tục đóng góp vào tăng trưởng lợi nhuận của công ty. Trong khi doanh thu tài chính tăng 62,9% n/n (phần lớn nhờ thu nhập lãi và lãi tỷ giá), lợi nhuận từ công ty liên kết tăng 11% n/n. CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HSX: FRT) báo cáo doanh thu thuần tăng trưởng 55% n/n với LNTT đạt 263 tỷ đồng từ 76 tỷ đồng trong 6T2021. Trong đó, kết quả ấn tượng trong Q1 được củng cố nhờ sự mở rộng mạnh mẽ của các cửa hàng Long Châu, nhu cầu thuốc và sản phẩm chăm sóc sức khỏe tăng cao trong bối cảnh COVID-19 bùng phát, cùng với kết quả tích cực của chuỗi cửa hàng điện thoại.

Tóm lại, cho cả năm 2022, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT của FPT là 43.003 tỷ đồng (+20,6% n/n) và 7.896 tỷ đồng (+24,6%), giảm 2% so với dự phóng trước chủ yếu do tăng trưởng chậm của mảng dịch vụ CNTT trong nước. Sử dụng phương pháp SOTP (cụ thể là sử dụng phương pháp P/E cho Synnex FPT, DCF kết hợp P/E cho FRT và DCF kết hợp P/E cho phần còn lại của FPT), giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu là 98.273 đồng/cổ phiếu, tương đương với mức sinh lời 16,2% vào cuối năm.

<b>MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FPT</b>	Giá hiện tại (đồng):	86.300	Giá mục tiêu (đồng):	98.273	Vốn hóa (tỷ đồng):	95.661
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2020	2021	2022F	2023F	2024F	2024F
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>29.830</b>	<b>35.657</b>	<b>43.003</b>	<b>51.024</b>	<b>60.387</b>	
<i>Tăng trưởng</i>	7,6%	19,5%	20,6%	18,7%	18,3%	
GVHB trừ khấu hao	16.722	20.381	24.416	29.097	34.494	
Chi phí bán hàng	2.930	3.605	4.264	5.021	5.886	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.082	4.612	6.030	7.156	8.463	
Doanh thu tài chính	106	266	260	308	364	
Chi phí tài chính	163	660	264	264	264	
<b>EBITDA</b>	<b>6.038</b>	<b>6.665</b>	<b>8.289</b>	<b>9.794</b>	<b>11.644</b>	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	20,2%	18,7%	19,3%	19,2%	19,3%	
Khấu hao	1.491	1.644	1.766	1.830	1.949	
<b>Lợi nhuận từ HĐKD</b>	<b>4.548</b>	<b>5.021</b>	<b>6.522</b>	<b>7.965</b>	<b>9.695</b>	
<i>Biên LN HĐKD</i>	15,2%	14,1%	15,2%	15,6%	16,1%	
Lợi nhuận/Lỗ khác	73	109	67	67	67	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	312	687	618	674	733	
Chi phí lãi vay ròng	(331)	(521)	(689)	(691)	(729)	
<i>Lãi suất trung bình</i>	9,9%	10,0%	11,5%	9,3%	6,5%	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	-13,8	-9,6	-9,5	-11,5	-13,3	
Thuế	840	988	1.184	1.410	1.684	
<i>Thuế suất thực tế</i>	17,2%	17,8%	16,4%	16,3%	16,2%	
Lợi ích CĐTS	886	1.012	1.146	1.282	1.410	
<b>Lợi nhuận ròng</b>	<b>3.538</b>	<b>4.338</b>	<b>5.565</b>	<b>6.706</b>	<b>8.131</b>	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	5.029	5.981	7.331	8.535	10.080	
Tổng số lượng cổ phiếu	783.987.486	907.551.649	1.097.026.572	1.102.511.705	1.108.024.263	
<b>EPS (VND)</b>	<b>4.116</b>	<b>4.342</b>	<b>4.617</b>	<b>5.535</b>	<b>6.678</b>	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,72	0,83	1,00	1,00	1,00	
<b>EPS hiệu chỉnh (VND)</b>	<b>2.983</b>	<b>3.619</b>	<b>4.617</b>	<b>5.535</b>	<b>6.678</b>	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	12,2%	21,3%	27,6%	19,9%	20,7%	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2020	2021	2022F	2023F	2024F
Thay đổi vốn lưu động	-1.979	-825	1.646	-80	90
Capex	3.014	2.908	2.961	2.935	2.948
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	68	37	484	427	486
Các khoản mục dòng tiền khác	-7	-24	-178	-70	-91
<b>Dòng tiền tự do</b>	<b>3.918</b>	<b>3.838</b>	<b>2.062</b>	<b>5.184</b>	<b>6.465</b>
Phát hành cp	60	88	45	55	55
Cổ tức đã trả	1.899	2.254	2.194	2.205	2.216
Thay đổi nợ ròng	-2.078	-1.671	87	-3.033	-4.304
<b>Nợ ròng cuối năm</b>	<b>-4.369</b>	<b>-6.040</b>	<b>-5.954</b>	<b>-8.987</b>	<b>-13.291</b>
<b>Vốn CSH</b>	<b>15.746</b>	<b>17.941</b>	<b>21.358</b>	<b>25.913</b>	<b>31.883</b>
Giá trị sổ sách/cp (VND)	20.086	19.770	19.469	23.504	28.775
Nợ ròng / VCSH	-27,7%	-33,7%	-27,9%	-34,7%	-41,7%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,7	-0,9	-0,7	-0,9	-1,1
<b>Tổng tài sản</b>	<b>41.734</b>	<b>53.698</b>	<b>57.201</b>	<b>58.723</b>	<b>60.389</b>

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2019	2020	2021F	2022F	2023F
ROE	23,8%	25,8%	28,3%	28,4%	28,1%
ROA	9,4%	9,1%	10,0%	11,6%	13,7%
ROIC	28,4%	33,7%	36,7%	38,1%	42,5%
WACC	10,8%	10,8%	10,8%	10,8%	10,8%
EVA	17,6%	22,9%	25,9%	27,3%	31,7%
P/E (x)	28,9	23,8	18,7	15,6	12,9
EV/EBITDA (x)	12,0	10,8	8,7	7,4	6,2
EV/FCF (x)	18,4	18,8	35,1	13,9	11,2
P/B (x)	4,3	4,4	4,4	3,7	3,0
P/S (x)	2,6	2,2	1,8	1,5	1,3
EV/Doanh thu (x)	2,4	2,0	1,7	1,4	1,2
PEG	1,4	1,0	0,8	0,8	0,8
Suất sinh lợi cổ tức	2,3%	2,3%	2,3%	2,3%	2,3%

### LIÊN HỆ

#### Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TP HCM  
Tel: (+84 28) 3823 4159  
Fax: (+84 28) 3823 5060

#### PHÒNG PHÂN TÍCH

#### Trưởng phòng Phân tích

##### Tyler Cheung

(+84 28) 38 234 876  
[tyler@acbs.com.vn](mailto:tyler@acbs.com.vn)

#### Trưởng BP – Bất động sản

##### Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)  
[trucptt@acbs.com.vn](mailto:trucptt@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

##### Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)  
[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

#### CVPT – Khối khách hàng cá nhân

##### Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)  
[minhtvh@acbs.com.vn](mailto:minhtvh@acbs.com.vn)

#### Trưởng BP – Tài chính

##### Cao Việt Hùng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)  
[hungcv@acbs.com.vn](mailto:hungcv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Công nghiệp

##### Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)  
[huyha@acbs.com.vn](mailto:huyha@acbs.com.vn)

#### NVPT – Kỹ thuật

##### Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)  
[phuocld@acbs.com.vn](mailto:phuocld@acbs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (+84 4) 3942 9395  
Fax: (+84 4) 3942 9407

#### Phó phòng Phân tích

##### Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)  
[giaonbt@acbs.com.vn](mailto:giaonbt@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

##### Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)  
[trungtn@acbs.com.vn](mailto:trungtn@acbs.com.vn)

#### CVPT – Năng lượng

##### Phạm Đức Toàn

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)  
[toanpd@acbs.com.vn](mailto:toanpd@acbs.com.vn)

#### NVPT – PTKT

##### Võ Phú Hữu

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[huvvp@acbs.com.vn](mailto:huvvp@acbs.com.vn)

#### CVPT – Dầu khí

##### Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[hungpv@acbs.com.vn](mailto:hungpv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Vĩ mô

##### Nguyễn Thị Hòa

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)  
[hoant@acbs.com.vn](mailto:hoant@acbs.com.vn)

### KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

#### Phó phòng Giao dịch khách hàng định chế

##### Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 3824 6679  
[huongctk@acbs.com.vn](mailto:huongctk@acbs.com.vn)

#### NV Hỗ trợ khách hàng

##### Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798  
[thanhlnt@acbs.com.vn](mailto:thanhlnt@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

##### Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677  
[thanhtt@acbs.com.vn](mailto:thanhtt@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

##### Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)  
[dungln.hso@acbs.com.vn](mailto:dungln.hso@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

##### Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)  
[nhinp@acbs.com.vn](mailto:nhinp@acbs.com.vn)

## KHUYẾN CÁO

### Nguyên Tắc Khuyến Nghị

**GIỮ:** nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

**MUA:** nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

**BÁN:** nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

### Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

### Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

### Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.